TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CỬA LÒ – NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HSST
Ngày 31/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ- TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thế Lan
- Các hội thẩm nhân dân: 1. ông Nguyễn Văn Mạnh
  2. bà Phùng Thị Quỳnh Hòe
- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Hiền- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò- tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Tất Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2019/TLST- HS ngày 05 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2019/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Quốc T; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam
Sinh ngày 14/10/1997 tại thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: khối Hải L, phường Nghi H, thị xã CL, tỉnh Nghệ An.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
Trình độ học vấn: 9/12
Nghề nghiệp: Thôn đội trưởng
Họ và tên cha: Trần Quốc Q, sinh năm 1971.
Họ và tên mẹ: Lê Thị X, sinh năm 1976.
Anh chị em ruột: Có 03 người, Trần Quốc T là con thứ nhất trong gia đình.
Vợ, con: Chưa có
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An kể từ ngày 10/5/2019 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 03/5/2019, Trần Quốc T, sinh năm 1997, trú tại khối Hải L, phường Nghi H, thị xã CL, tỉnh Nghệ An đi bộ một mình đến khu vực chợ Mai Tr thuộc xã Nghi X, huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An tìm mua ma túy đá để về sử dụng. Tại đây, T gặp và mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi một gói ma túy đá với giá 300.000đ. Sau khi mua ma túy xong, người đàn ông trên nói với T "Lúc nào cần mua ma túy thì lên chợ Mai Tr gặp", T hẹn với người đàn ông trên đến chiều ngày 10/5/2019 gặp nhau trước quán Internet Tuấn L ở số nhà 190, đường Nguyễn D, phường Nghi H để T mua ma túy. Như đã hẹn, khoảng 13 giờ ngày 10/5/2019, Trần Quốc T đi đến nhà bạn là Trần Văn A, sinh năm 1995, trú tại khối Hải Th, phường nghi H, thị xã CL và mượn của A chiếc xe máy nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 37S1- 063.75 đi đến trước quán Internet Tuấn L chờ người đàn ông đó hẹn để mua ma túy. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, người đàn ông bán ma túy đi bộ đến gặp T. Khi gặp nhau T hỏi người đàn ông "Có mang theo ma túy cho em không" người đàn ông đó núi "Có" T nói "Bán cho em 5 gờ", người đàn ông đó đưa cho T 02 (hai) gói ma túy đá, bên ngoài được bọc bằng bao ni lông màu trắng. T cầm cất dấu vào túi quần và hỏi "tiền nong như thế nào? Hiện em chưa có tiền" thì người đàn ông trên nói "5 gờ ma túy đá giá 3.500.000đồng, em chưa có thì cứ cầm mà dùng khi nào có tiền trả sau". Sau đó, người đàn ông trên đi bộ về còn T lên xe máy đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, khi T đang đi trên đường ven sông Lam thuộc khối Tân N, phường Nghi H, thị xã CL thị bị Tổ công tác Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 Bộ tư lệnh cảnh sát biển phát hiện yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong túi quần phía trước, bên phải của T đang mặc có 02 (hai) gói ni lông màu trắng bên trong đựng chất tinh thể màu trắng (T khai là ma túy đá vừa mua được để sử dụng).

Ngày 11/5/2019, Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 Bộ tư lệnh cảnh sát biển phối hợp với Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng đã xác định được trọng lượng 02 (hai) gói ma túy thu giữ của Trần Quốc T là 5,01g (đã loại bì).

Tại bản kết luận giám định số 745/KL- PC09(MT) ngày 11/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ an kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng trong cả hai gói thu giữ của Trần Quốc T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng là 5,01gam.

*Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói ni lông màu trắng, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp (Methamphetamine) ký hiệu M1 có khối lượng 4,775g (Bốn phẩy bảy trăm bảy mươi lăm gam) và 01 (một) gói ni lông màu trắng, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp (Methamphetamine) ký hiệu M2 có khối lượng 0,235g (Không phẩy hai trăm ba mươi lăm gam). Cơ quan điều tra đã lấy 1,3 gam chất tinh thể màu trắng ở gói ký hiệu M1 và 0,14 gam chất tinh thể màu trắng ở gói ký hiệu M2 gửi đi giám định, số chất bột màu trắng còn lại ở gói M1 là 3,475gam, ở gói ký hiệu M2 là 0,095 gam cùng với vỏ và phong bì niêm phong ban đầu được niêm phong lại bằng một phong bì thư Bưu điện, được dán kín, trên các mép dán có chữ ký của Trần Quốc T và các thành phần liên quan.
- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen đã qua sử dụng, số seri: 355840090300088 và 3545840095300053. Bên trong có sim số 0388419139. Quá trình điều tra vụ án xác định chiếc điện thoại này Trần Quốc T mượn của mẹ là bà Lê Thị X, sinh năm 1976, trú tại khối Hải L, phường Nghi H, thị xã CL, Trần Quốc T không sử dụng chiếc điện thoại trên vào việc mua ma túy. Do vậy Cơ quan điều tra đó trả lại chiếc điện thoại cho chủ sở hữu.
- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J5 Prime, màu bạc đã qua sử dụng, số Imeil: 353342108124444/01 và 35342298124444/01. Quá trình điều tra vụ án xác định chiếc điện thoại này Trần Quốc T mượn của bạn là Võ Tá S, sinh năm 2000, trú tại phường Nghi H, thị xã CL, Trần Quốc T không sử dụng chiếc điện thoại trên vào việc mua ma túy. Do vậy Cơ quan điều tra đó trả lại chiếc điện thoại cho chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 30/CT- VKS- HS ngày 02 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò đã truy tố Trần Quốc T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Cửa Lò vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 04 năm đến

4 năm 06 tháng tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy một phong bì bưu điện của đoàn đặc nhiệm PCTP ma túy số 2 được niêm phong theo luật định, trên mép dán có chữ ký của những người tham gia niêm phong và Trần Quốc T, có hình dấu của đoàn đặc nhiệm PCTP ma túy số 2 bên trong phong bì thư thứ nhất có ký hiệu M1 bên trong đựng 3,475g ma túy đá; gói thứ 2 có ký hiệu M2 bên trong đựng 0,095 g chất ma túy đá cùng vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

Qua xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản Cáo trạng đã nêu và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thị xã Cửa Lò, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Quốc T hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, cũng như các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 10/5/2019, tại đường sinh thái ven Sông Lam thuộc khối Tân Nh, phường H, thị xã CL, tỉnh Nghệ An, Tổ công tác Đoàn đặc nhiệm phòng chống ma túy số 2- Bộ tư lệnh cảnh sát biển phát hiện bắt quả tang Trần Quốc T đã có hành vi tàng trữ 02 gói chất ma túy tổng hợp(Methamphetamine) có tổng khối lượng 5,01g *(Năm phẩy không một gam)*.

Như vậy đủ cơ sở để hội đồng xét xử kết luận bị cáo Trần Quốc T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS là có căn cứ.

[3]. Về tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà

nước về chất ma túy và các chất gây nghiện, làm mất trật tự trị an trên địa bàn thị xã. Vì vậy, việc kịp thời phát hiện, điều tra để đưa bị cáo ra xét xử là hoàn toàn cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương, tham gia công tác tại địa phương và được Chủ tịch UBND thị xã CL tặng giấy khen. Do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại tại điểm s, v khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo có nhân thân tốt từ trước đến nay không vi phạm pháp luật; không có tiền án, tiền sự. Bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 BLHS. Do vậy cần lên cho bị cáo một mức án đủ nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và đưa ra mức hình phạt dưới khung hình phạt là có cơ sở (Điều 54 BLHS), cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét bị cáo có thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. Trong vụ án này, còn có người đàn ông mà bị cáo khai đã mua ma túy. Tuy nhiên, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này, cơ quan điều tra chưa xác minh được nên chưa có căn cứ để xử lý.

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một phong bì bưu điện của đoàn đặc nhiệm PCTP ma túy số 2 được niêm phong theo luật định, trên mép dán có chữ ký của những người tham gia niêm phong và Trần Quốc T, có hình dấu của đoàn đặc nhiệm PCTP ma túy số 2 bên trong phong bì thư thứ nhất có ký hiệu M1 bên trong đựng 3,475g ma túy đá và gói thứ 2 có ký hiệu M2 bên trong đựng 0,095g chất ma túy đá cùng vỏ phong bì niêm phong ban đầu. Tổng khối lượng là 3,570g (Ba phẩy năm trăm bảy mươi gam).

(Vật chứng hiện đang lưu tại kho chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Cửa Lò theo biên bản giao nhận ngày 5/7/2019).

[6]. Về án phí: Bị cáo Trần Quốc T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, v khoản 1 Điều 51; Điều 54 BLHS.

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc T 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 10/5/2019).

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS,

Tịch thu tiêu hủy một phong bì bưu điện của đoàn đặc nhiệm PCTP ma túy số 2 được niêm phong theo luật định, trên mép dán có chữ ký của những người tham gia niêm phong và Trần Quốc T, có hình dấu của đoàn đặc nhiệm PCTP ma túy số 2 bên trong phong bì thư thứ nhất có ký hiệu M1 bên trong đựng 3,475g ma túy đá và gói thứ 2 có ký hiệu M2 bên trong đựng 0,095g chất ma túy đá cùng vỏ phong bì niêm phong ban đầu. Tổng khối lượng là 3,570g (Ba phẩy năm trăm bảy mươi gam).

(Vật chứng hiện đang lưu tại kho chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Cửa Lò theo biên bản giao nhận ngày 5/7/2019).

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS, tại khoản 1 phần I mục A danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo trần Quốc T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *VKSND Thị xã Cửa Lò;*
- *Công an Thị xã Cửa Lò;*
- *Chi cục THA Dân sự TX. Cửa Lò;*
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thế Lan